

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MUỜNG PỒN
TRƯỜNG TH SỐ 2 MUỜNG PỒN

Mẫu số

DANH SÁCH HỌC SINH HƯỞNG CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ BỮA ĂN TRƯA
NĂM HỌC 2025-2026. THEO NGHỊ ĐỊNH 339

(Áp dụng cho cơ sở giáo dục, điểm trường có học sinh hưởng chính sách)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Họ tên số điện thoại của cha, mẹ hoặc người giám hộ	Đề xuất chính sách hỗ trợ cho học sinh		Số tháng	Ngân sách nhà nước hỗ trợ	
					Tiền ăn	Gạo		Tiền ăn	Gạo
					(Nghìn đồng/tháng)	(Kg/tháng)		(Nghìn đồng/năm)	(Kg/năm)
1	Lò Hải An	`22/04/2019	1A1	Lù Thị Hương, 0962009708	450,000	8	4	1,800,000	32
2	Vàng Thị Gầu	`02/01/2019	1A1	Vàng A Phênh, 0913856261	450,000	8	4	1,800,000	32
3	Lò Gia Hưng	26/02/2019	1A1	Lù Thị Cúc, 0936424745	450,000	8	4	1,800,000	32
4	Lường Gia Hưng	4/8/2019	1A1	Quảng Thị Ngọc, 0376427704	450,000	8	4	1,800,000	32
5	Lù Phi Hùng	14/02/2019	1A1	Lò Thị Hồng Linh, 0349073403	450,000	8	4	1,800,000	32
6	Lò Thu Huyền	17/06/2019	1A1	Quảng Thị Hạnh, 0917268950	450,000	8	4	1,800,000	32
7	Lường Thu Trang	23/09/2019	1A1	Quảng Thị Hoan, 0816663085	450,000	8	4	1,800,000	32
8	Lò Thị Nhã Uyên	8/6/2019	1A1	Lò Thị Thương, 0394455376	450,000	8	4	1,800,000	32
9	Giàng Thị Xi	`30/3/2019	1A1	Giàng A Lâu , 0833175198	450,000	8	4	1,800,000	32
10	Lò Thị Linh Sơn	1/10/2019	1A1	Lù Thị Thơ, 0399051779	450,000	8	4	1,800,000	32
11	Quảng Long Tường	31/01/2019	1A1	Cà Thị Lanh, 0386275562	450,000	8	4	1,800,000	32
12	Lò Hải Đăng	25/10/2019	1A2	Lò Văn Lâm	450,000	8	4	1,800,000	32
13	Quảng Thị Đào	15/06/2019	1A2	Quảng Văn Tinh	450,000	8	4	1,800,000	32

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Họ tên số điện thoại của cha, mẹ hoặc người giám hộ	Đề xuất chính sách hỗ trợ cho học sinh		Số tháng	Ngân sách nhà nước hỗ trợ	
					Tiền ăn	Gạo		Tiền ăn	Gạo
					(Nghìn đồng/tháng)	(Kg/tháng)		(Nghìn đồng/năm)	(Kg/năm)
14	Lò Anh Đức	13/04/2019	1A2	Lò Thị Luyến	450,000	8	4	1,800,000	32
15	Lò Duy Dựng	21/02/2019	1A2	Lò Văn Xóm	450,000	8	4	1,800,000	32
16	Lò Văn Lâm	29/11/2019	1A2	Lò Thị Cảnh	450,000	8	4	1,800,000	32
17	Lò Xuân Trạm	18/03/2019	1A2	Lò Văn Sê	450,000	8	4	1,800,000	32
18	Lò Thanh Thu	10/9/2019	1A3	Lò Văn Quyết, ĐT: 0334498280	450,000	8	4	1,800,000	32
19	Quảng Bảo An	12/3/2019	1A3	Quảng Thị Viên, 0336309850	450,000	8	4	1,800,000	32
20	Lý Thị Bích	22/04/2019	1A3	Lý Thị Chuyện, 0862693806	450,000	8	4	1,800,000	32
21	Quảng T.Thảo Bổng	22/04/2019	1A3	Quảng Thị Viên, 0982497953	450,000	8	4	1,800,000	32
22	Lò Văn Chiến	5/8/2019	1A3	Lò Văn Nhện, 0362146159	450,000	8	4	1,800,000	32
23	Cà Ngọc Diệp	14/11/2019	1A3	Cà Thị Nga, 0382078449	450,000	8	4	1,800,000	32
24	Lý Văn Dũng	24/04/2019	1A3	Lý Văn Dương, 0333346451	450,000	8	4	1,800,000	32
25	Lò Thị Hân	12/11/2019	1A3	Lò Thị Nàng, 0357437942	450,000	8	4	1,800,000	32
26	Lò Mỹ Lệ	22/02/2019	1A3	Lý Thị Lả, 0379190296	450,000	8	4	1,800,000	32
27	Lý Tuyết Nhung	23/05/2019	1A3	Lý Thị Biên, 011319006447	450,000	8	4	1,800,000	32
28	Quảng Văn Phong	3/8/2019	1A3	Quảng Thị Doan, 0377571644	450,000	8	4	1,800,000	32
29	Quảng Khôi Phúc	25/03/2019	1A3	Quảng Văn Thân, 0832012795	450,000	8	4	1,800,000	32
30	Lò Như Quỳnh	23/09/2019	1A3	Quảng Thị Bua, 0357437942	450,000	8	4	1,800,000	32
31	Lê Công Vinh	20/04/2019	1A3	Cà Thị Thiên, 0985134450	450,000	8	4	1,800,000	32

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Họ tên số điện thoại của cha, mẹ hoặc người giám hộ	Đề xuất chính sách hỗ trợ cho học sinh		Số tháng	Ngân sách nhà nước hỗ trợ	
					Tiền ăn	Gạo		Tiền ăn	Gạo
					(Nghìn đồng/tháng)	(Kg/tháng)		(Nghìn đồng/năm)	(Kg/năm)
32	Lò Thị Ngọc Yến	8/2/2019	1A3	Lò Thị Khiêm, 0395087982	450,000	8	4	1,800,000	32
33	Lò Hải Đăng	19/03/2019	1A3	Lò Thị Huệ, 0356323747	450,000	8	4	1,800,000	32
34	Cà Hải Đăng	29/10/2019	1A3	Quảng Thị Loan, 0392231104	450,000	8	4	1,800,000	32
35	Lò Minh Đức	12/1/2019	1A3	Lò Thị Nhung, 0362146159	450,000	8	4	1,800,000	32
36	Vàng Hồng Ân	16/10/2019	1A4	Vàng A Câu	450,000	8	4	1,800,000	32
37	Hờ A Chá	31/3/2019	1A4	Hờ Thị Ly	450,000	8	4	1,800,000	32
38	Vàng A Dế	06/08/2019	1A4	Vàng A Lữ	450,000	8	4	1,800,000	32
39	Chá Thị Gầu Kía	09/03/2019	1A4	Chá A Là	450,000	8	4	1,800,000	32
40	Vàng Thị Ly La	06/02/2019	1A4	Vàng A Há	450,000	8	4	1,800,000	32
41	Chá Thị Ê Ly	18/11/2019	1A4	Chá A Dúng	450,000	8	4	1,800,000	32
42	Chá Thị Ny	06/12/2019	1A4	Chá A Tệng	450,000	8	4	1,800,000	32
43	Chá A Sà	12/12/2019	1A4	Chá A Câu	450,000	8	4	1,800,000	32
44	Lò Huyền Anh	26/11/2018	2A1	Lò Thị Tâm, 0373108578	450,000	8	4	1,800,000	32
45	Trần Quốc Anh	10/4/2018	2A1	Lò Văn Sơn, 0372293163	450,000	8	4	1,800,000	32
46	Trần Bảo Bình	16/2/2018	2A1	Lường Thị Tiên, 0349002309	450,000	8	4	1,800,000	32
47	Lường Quốc Cường	22/11/2018	2A1	Lò Thị Thảo, 0829917661	450,000	8	4	1,800,000	32
48	Sùng Thị Danh	11/8/2018	2A1	Sùng A Tềng, 0879099609	450,000	8	4	1,800,000	32
49	Lò Thanh Mai	17/3/2018	2A1	Lò Thị Thảo, 0917797036	450,000	8	4	1,800,000	32

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Họ tên số điện thoại của cha, mẹ hoặc người giám hộ	Đề xuất chính sách hỗ trợ cho học sinh		Số tháng	Ngân sách nhà nước hỗ trợ	
					Tiền ăn	Gạo		Tiền ăn	Gạo
					(Nghìn đồng/tháng)	(Kg/tháng)		(Nghìn đồng/năm)	(Kg/năm)
50	Sùng A Phênh	9/12/2018	2A1	Sùng A Lạ, 0352318163	450,000	8	4	1,800,000	32
51	Lù Thị Ngọc Quỳnh	5/11/2018	2A1	Lù Văn Liêm, 0985921422	450,000	8	4	1,800,000	32
52	Lò Như Quỳnh	14/9/2018	2A1	Lò Văn Nghiênn, 0333458020	450,000	8	4	1,800,000	32
53	Lò Thị Linh San	10/1/2018	2A1	Lò Thị Cương, 0334838262	450,000	8	4	1,800,000	32
54	Giàng A Thánh	10/8/2018	2A1	Giàng A Páo, 0354294237	450,000	8	4	1,800,000	32
55	Lò Nhã Uyên	18/3/2018	2A1	Lường Thị Thi, 0963797566	450,000	8	4	1,800,000	32
56	Lường Hải Đăng	30/8/2018	2A2	Lường Văn Luân	450,000	8	4	1,800,000	32
57	Quàng Thanh Hậu	7/4/2018	2A2	Quàng Văn Ty	450,000	8	4	1,800,000	32
58	Lò Quách Bảo Khôi	4/10/2018	2A2	Lò Thị Biên	450,000	8	4	1,800,000	32
59	Quàng Văn Lập	3/2/2018	2A2	Quàng Văn Thu	450,000	8	4	1,800,000	32
60	Thào Minh Mẫn	16/5/2018	2A2	Thào Văn Chinh	450,000	8	4	1,800,000	32
61	Lò Đức Hoàng	16/7/2018	2A2	Lò Văn Trương	450,000	8	4	1,800,000	32
62	Quàng Thị Lan Vy	27/6/2018	2A2	Quàng Văn Đạo	450,000	8	4	1,800,000	32
63	Quàng Đại Duy	25/08/2018	2A3	Quàng Văn Tuấn 0389214569	450,000	8	4	1,800,000	32
64	Lò Chí Dương	11/1/2018	2A3	Quàng Thị Lanh 0369038085	450,000	8	4	1,800,000	32
65	Quàng Tiến Đạt	22/09/2018	2A3	Lò Thu Hoài: 0353824802	450,000	8	4	1,800,000	32
66	Lò Quang Khải	18/04/2018	2A3	Lò Thị Xiên, 0826051 905	450,000	8	4	1,800,000	32
67	Quàng Thanh Lợi	18/11/2018	2A3	Quàng Văn Mai, 0879099609	450,000	8	4	1,800,000	32

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Họ tên số điện thoại của cha, mẹ hoặc người giám hộ	Đề xuất chính sách hỗ trợ cho học sinh		Số tháng	Ngân sách nhà nước hỗ trợ	
					Tiền ăn	Gạo		Tiền ăn	Gạo
					(Nghìn đồng/tháng)	(Kg/tháng)		(Nghìn đồng/năm)	(Kg/năm)
68	Lý Cẩm Ly	28/12/2018	2A3	Lò Thị Hoá, 0359389751	450,000	8	4	1,800,000	32
69	Vì Đức Minh	17/01/2018	2A3	Vì Văn Phương, 0377103244	450,000	8	4	1,800,000	32
70	Quảng Minh Nhật	30/07/2018	2A3	Quảng Thị Thiên, 0336779015	450,000	8	4	1,800,000	32
71	Lý Thị Tâm Như	31/08/2018	2A3	Quảng Thị Nguyệt, 0342597107	450,000	8	4	1,800,000	32
72	Chá A Bắc	04/12/2018	2A4	Chá A Lòng	450,000	8	4	1,800,000	32
73	Vàng Thị Ngọc Chi	22/05/2018	2A4	Vàng A Tủa	450,000	8	4	1,800,000	32
74	Vàng A Cù	02/11/2018	2A4	Vàng A Cơ	450,000	8	4	1,800,000	32
75	Chá Thị Gênh	01/02/2018	2A4	Chá A Vừ	450,000	8	4	1,800,000	32
76	Chá Thị Gùa	01/11/2018	2A4	Chá A Sào	450,000	8	4	1,800,000	32
77	Vàng Văn Hải	17/06/2018	2A4	Vàng A Sùng	450,000	8	4	1,800,000	32
78	Vàng A Hương	15/07/2018	2A4	Vàng A Chía	450,000	8	4	1,800,000	32
79	Vàng Thị Mái	25/10/2018	2A4	Vàng A Chứ	450,000	8	4	1,800,000	32
80	Chá A Phần	15/06/2018	2A4	Chá A Thống	450,000	8	4	1,800,000	32
81	Chá A Dừa Sệ	28/1/2018	2A4	Vừ Thị Hà	450,000	8	4	1,800,000	32
82	Vàng A Thanh	02/11/2018	2A4	Hạ A Dánh	450,000	8	4	1,800,000	32
83	Vàng A Thành	25/8/2018	2A4	Vàng A Say	450,000	8	4	1,800,000	32
84	Chá A Thành	27/5/2018	2A4	Chá A Dệ	450,000	8	4	1,800,000	32
85	Chá A Vành	15/03/2018	2A4	Chá A Dững	450,000	8	4	1,800,000	32

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Họ tên số điện thoại của cha, mẹ hoặc người giám hộ	Đề xuất chính sách hỗ trợ cho học sinh		Số tháng	Ngân sách nhà nước hỗ trợ	
					Tiền ăn	Gạo		Tiền ăn	Gạo
					(Nghìn đồng/tháng)	(Kg/tháng)		(Nghìn đồng/năm)	(Kg/năm)
86	Lò Tuấn Anh	6/19/2017	3A1	Lò Văn Một	450,000	8	4	1,800,000	32
87	Lường Xuân Bắc	1/27/2017	3A1	Lường Thị Thi	450,000	8	4	1,800,000	32
88	Lò Thị Ngọc Bích	9/8/2017	3A1	Lò Văn Xuân	450,000	8	4	1,800,000	32
89	Cà Mạnh Hùng	10/24/2017	3A1	Cà Văn tại	450,000	8	4	1,800,000	32
90	Quảng Thị Bảo Ngọc	8/11/2017	3A1	Cà Văn Thân	450,000	8	4	1,800,000	32
91	Lò Thị Yến Nhi	7/6/2017	3A1	Lò Văn Dương	450,000	8	4	1,800,000	32
92	Lò Văn Tuấn	6/25/2017	3A1	Lò Thị Thương	450,000	8	4	1,800,000	32
93	Vàng Thu Thảo	9/12/2017	3A1	Nguyễn Thị Thương	450,000	8	4	1,800,000	32
94	Vì Hoàn Thiện	4/6/2017	3A1	Vì Văn Thảo	450,000	8	4	1,800,000	32
95	Giàng A Thư	4/3/2017	3A1	Giàng A Lâu	450,000	8	4	1,800,000	32
96	Lò Thị Huyền Trang	11/23/2017	3A1	Lò Thị Bui	450,000	8	4	1,800,000	32
97	Lò Đức Vũ	1/4/2017	3A1	Lò Văn Thương	450,000	8	4	1,800,000	32
98	Lò Thị Minh Hạnh	06/06/2017	3A2	Quảng Thị Thanh, 0356554754	450,000	8	4	1,800,000	32
99	Lò Đức Khiêm	10/11/2017	3A2	Lò Văn Muôn, 0355209105	450,000	8	4	1,800,000	32
100	Lò Thị Hà Lan	15/10/2017	3A2	Lò Thị Nhung, 0388202475	450,000	8	4	1,800,000	32
101	Chá A Long	10/12/2017	3A2	Chá A Thanh, 0328580714	450,000	8	4	1,800,000	32
102	Lò Thị Kim Ngân	13/02/2017	3A2	Lù Thị Thính, 0339194972	450,000	8	4	1,800,000	32
103	Quảng Thị Bích Phương	22/02/2017	3A2	Quảng Thị Tuyên, 0349605831	450,000	8	4	1,800,000	32

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Họ tên số điện thoại của cha, mẹ hoặc người giám hộ	Đề xuất chính sách hỗ trợ cho học sinh		Số tháng	Ngân sách nhà nước hỗ trợ	
					Tiền ăn	Gạo		Tiền ăn	Gạo
					(Nghìn đồng/tháng)	(Kg/tháng)		(Nghìn đồng/năm)	(Kg/năm)
104	Giàng A Sàng	12/25/2017	3A2	Giàng A Đông, 0394638940	450,000	8	4	1,800,000	32
105	Lường Tuấn Tài	10/10/2017	3A2	Lường Thị Hạnh, 0981555435	450,000	8	4	1,800,000	32
106	Khoàng Văn Trường	30/10/2017	3A2	Lò Thị Vân, 0346106133	450,000	8	4	1,800,000	32
107	Lò Thị Thùy Dương	3/5/2016	4A1	Lò Văn Thịnh, 0385634971	450,000	8	4	1,800,000	32
108	Lò Văn Đức	7/23/2016	4A1	Lò Văn Chọng, 0336833248	450,000	8	4	1,800,000	32
109	Lò Duy Khánh	9/30/2016	4A1	Lò Văn Lâm, 0335235087	450,000	8	4	1,800,000	32
110	Lò Thị Kiều Loan	8/31/2016	4A1	Lò Văn Kim, 0345621375	450,000	8	4	1,800,000	32
111	Lò Thị An Na	1/28/2016	4A1	Lò Văn Chiêu, 0968658291	450,000	8	4	1,800,000	32
112	Lò Đức Năm	4/9/2016	4A1	Lò Văn Minh, 0377451852	450,000	8	4	1,800,000	32
113	Lò Quỳnh Nhi	1/29/2016	4A1	Lò Thị Miên, 0326069991	450,000	8	4	1,800,000	32
114	Lò Văn Quỳnh	8/10/2016	4A1	Lò Văn Khún, 0368262954	450,000	8	4	1,800,000	32
115	Lò Xuân Sang	3/8/2016	4A1	Lò Văn Sê, 0347028604	450,000	8	4	1,800,000	32
116	Lò Thị Phương Thúy	10/21/2016	4A1	Lò Văn Tuấn, 0339055043	450,000	8	4	1,800,000	32
117	Lò Phong Thủy	7/7/2016	4A1	Lò Văn Vi, 0394958336	450,000	8	4	1,800,000	32
118	Sùng A Canh	9/14/2016	4A1	Sùng A Súa, 0949096659	450,000	8	4	1,800,000	32
119	Sùng Thị Bia	2/5/2016	4A1	Sùng A Xó, 0833926882	450,000	8	4	1,800,000	32
120	Chu Văn An	12/9/2016	4A2	Lường Thị Vân, 0347848795	450,000	8	4	1,800,000	32
121	Lường Bảo An	09/9/2016	4A2	Cà Thị Mai, 0395167003	450,000	8	4	1,800,000	32
122	Lường Thị Bảo Anh	17/7/2016	4A2	Quảng Thị Kim, 0389808376	450,000	8	4	1,800,000	32
123	Trương Công Đạt	16/7/2016	4A2	Lò Thị Hạc, 0383265862	450,000	8	4	1,800,000	32
124	Lò Tuấn Giang	03/8/2016	4A2	Lò Thị Sinh, 0384274343	450,000	8	4	1,800,000	32
125	Lò Thị Quỳnh Nga	24/3/2016	4A2	Lường Thị Thủy, 0399336285	450,000	8	4	1,800,000	32
126	Quảng Xuân Mai	06/2/2016	4A2	Quảng Văn Chung, 0326377610	450,000	8	4	1,800,000	32
127	Lò Thị Minh San	08/11/2016	4A2	Quảng Văn Trung, 0373714995	450,000	8	4	1,800,000	32
128	Vàng A Trường	02/3/2016	4A2	Vàng A Phên, 0913856261	450,000	8	4	1,800,000	32

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Họ tên số điện thoại của cha, mẹ hoặc người giám hộ	Đề xuất chính sách hỗ trợ cho học sinh		Số tháng	Ngân sách nhà nước hỗ trợ	
					Tiền ăn	Gạo		Tiền ăn	Gạo
					(Nghìn đồng/tháng)	(Kg/tháng)		(Nghìn đồng/năm)	(Kg/năm)
129	Giàng A Trung	03/5/2016	4A2	Giàng A Páo, 0354294237	450,000	8	4	1,800,000	32
130	Lò Anh Tú	29/12/2016	4A2	Quảng Thị Lanh, 0365609182	450,000	8	4	1,800,000	32
131	Lò Văn Vương	06/8/2016	4A2	Lò Thị Lương, 0339930540	450,000	8	4	1,800,000	32
132	Quảng Thị Xoan	12/9/2016	4A2	Lò Thị Viên, 0353433205	450,000	8	4	1,800,000	32
133	Vì Thị Hà Linh	16/01/2016	4A2	Lù Thị Ngoai, 0344026669	450,000	8	4	1,800,000	32
134	Lò Thị An	06/07/2015	5A1	Lò Thị Khuyên, 0869889380	450,000	8	4	1,800,000	32
135	Lù Thị Thảo Uyên	19/7/2015	5A1	Lù Thị Mai, 0981554014	450,000	8	4	1,800,000	32
136	Lù Gia Bảo	26/05/2015	5A1	Lò Thị Thảo, 0343161547	450,000	8	4	1,800,000	32
137	Lò Thị Huyền Chăm	20/04/2015	5A1	Lò Thị Lún, 0377766919	450,000	8	4	1,800,000	32
138	Cà Thu Hằng	19/11/2015	5A1	Tòng Thị Liên, 0947616189	450,000	8	4	1,800,000	32
139	Lù Thị Linh Nhi	18/06/2015	5A1	Lò Thị Chung, 0337540029	450,000	8	4	1,800,000	32
140	Vàng Thị Yên Ngọc	01/03/2015	5A1	Nguyễn Thị	450,000	8	4	1,800,000	32
141	Lường Thanh Quyết	08/01/2015	5A1	Quảng Thị Hồng, 0383601146	450,000	8	4	1,800,000	32
142	Lường Thục Tâm	03/03/2015	5A1	Lường Văn Diên, 0363228087	450,000	8	4	1,800,000	32
143	Đình Công Tiến	04/02/2015	5A1	Đình Công Huế, 0987014199	450,000	8	4	1,800,000	32
144	Cháng A Bình	27/01/2015	5A1	Cháng A Di, 0345101175	450,000	8	4	1,800,000	32
145	Giàng Thị Danh	08/12/2015	5A1	Giàng A Đông, 0394638940	450,000	8	4	1,800,000	32
146	Sùng Thị Say	28/09/2015	5A1	Sùng A Đa, 0842026612	450,000	8	4	1,800,000	32
147	Lò Văn Quyết	07/01/2015	5A1	Lò Văn Tuyên, 0382097181	450,000	8	4	1,800,000	32
148	Lò Phúc Đức	02/06/2015	5A1	Lường Thị Phương,	450,000	8	4	1,800,000	32
149	Chá A Khánh	13/06/2015	5A1	Chá A Thanh, 0328580714	450,000	8	4	1,800,000	32
150	Lò Thị Tuệ	15/11/2015	5A1	Lò Thị Mươn, 0335991846	450,000	8	4	1,800,000	32
151	Trần Ngọc Quỳnh Anh	17/3/2015	5A2	Lò Văn Sơn - 0372293163	450,000	8	4	1,800,000	32
152	Lù Ngọc Chi	07/04/2015	5A2	Lò Thị Niên - 0339634873	450,000	8	4	1,800,000	32
153	Lường Chấn Khang	10/11/2015	5A2	Lường Văn Thắm - 0358474198	450,000	8	4	1,800,000	32
154	Lò Hải Đăng	13/03/2015	5A2	Lù Thị Hương - 0962009708	450,000	8	4	1,800,000	32

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Họ tên số điện thoại của cha, mẹ hoặc người giám hộ	Đề xuất chính sách hỗ trợ cho học sinh		Số tháng	Ngân sách nhà nước hỗ trợ	
					Tiền ăn	Gạo		Tiền ăn	Gạo
					(Nghìn đồng/tháng)	(Kg/tháng)		(Nghìn đồng/năm)	(Kg/năm)
155	Lù Duy Ngọc	04/08/2015	5A2	Lù Văn Khiêm - 0343591112	450,000	8	4	1,800,000	32
156	Lò Thị Thu Hương	27/12/2015	5A2	Lò Văn Nghĩa - 0828067231	450,000	8	4	1,800,000	32
157	Lường Thị Bích Thủy	16/10/2015	5A2	Lường Văn Bình - 0963433513	450,000	8	4	1,800,000	32
158	Lò Thị Thu Hoài	30/04/2015	5A2	Lò Văn Chọng - 0395047714	450,000	8	4	1,800,000	32
159	Thào Linh Đan	03/12/2015	5A2	Lò Thị Tiên - 0382905451	450,000	8	4	1,800,000	32
160	Lò Thị Thanh Hà	10/06/2015	5A2	Lò Thị Viên - 0367173021	450,000	8	4	1,800,000	32
161	Vàng Thị Chinh	19/05/2014	5A2	Vàng A Phênh - 0913856261	450,000	8	4	1,800,000	32
162	Sùng A Dệ	08/03/2015	5A2	Sùng A Chua - 0941066183	450,000	8	4	1,800,000	32
163	Sùng A Xanh	07/03/2015	5A2	Sùng A Cho - 0817773990	450,000	8	4	1,800,000	32
	Tổng cộng				73,350,000			293,400,000	

Mường Pôn, ngày 5 tháng 2 năm 2026

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Mạc Thị Sâm

[illegible]

Ghi chú

[illegible]

Ghi chú

[illegible]

Ghi chú

[illegible]

Ghi chú

[illegible]

Ghi chú

[illegible]

Ghi chú
